

Bản án số: 553/2022/HSST
Ngày 20/12/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN

- Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Duy Chinh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Kim Thu.
2. Ông Trần Sinh Tụ.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Phan Thị Quyên, Cán bộ Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Thu Nhung - Kiểm sát viên.

Ngày 20/12/2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 549/2022/HSST ngày 17/11/2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 493/2022/QĐXXST-HS ngày 02/12/2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **DAT** sinh ngày 10 tháng 7 năm 1972; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Nơi cư trú: Tổ dân phố K, phường B, thành phố S, tỉnh Thái Nguyên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 10/12; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Chức vụ trước khi phạm tội (Đảng, đoàn thể, chính quyền): Không; Con ông: Dương Tiến N, đã chết; Con bà: Trần Thị T, sinh năm 1935; Gia đình có 10 anh, chị, em. Bị cáo là con thứ tám; Vợ: Nông Thị D, sinh năm 1984; Có 02 con, con lớn sinh năm 2012, con nhỏ sinh năm 2017; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Nhân thân: + Tại bản án số 11/HSST ngày 03/6/1999 của Tòa án nhân dân thị xã S (nay là thành phố S) tỉnh Thái Nguyên xử phạt DAT 9 tháng tù về tội “Cưỡng đoạt tài sản công dân”, giá trị tài sản chiếm đoạt dưới 1.000.000 đồng, án phí 50.000 đồng. Đã chấp hành xong án phí ngày 19/12/2001. + Tại bản án số 186/HSPT ngày 22/6/1999 của Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên quyết định sửa một phần án sơ thẩm, xử phạt DAT 9 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng.

Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên (bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/9/2022). *(Có mặt tại phiên tòa).*

Người chứng kiến: Ông TĐK, sinh năm 1966. *(Vắng mặt).*

Trú quán: Tổ 2, phường Đ, thành phố Thái Nguyên.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Hồi 7 giờ 40 phút ngày 06/9/2022, tổ công tác của Công an phường Đ, thành phố Thái Nguyên làm nhiệm vụ tại khu vực tổ 8 của phường thì phát hiện một người đàn ông điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 20L6 - 0617 có biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma túy. Tổ công tác yêu cầu kiểm tra thì người đàn ông khai tên là DAT và phát hiện thu giữ tại túi quần phía trước bên phải T đang mặc 01 gói giấy bạc màu trắng bên trong chứa chất bột màu trắng. T khai nhận đó là ma túy Heroine vừa mua để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với T, thu giữ vật chứng theo quy định. Ngoài ra tổ công tác còn tạm giữ của T 01 xe mô tô biển kiểm soát 20L6 - 0617, đã qua sử dụng (BL 36 - 37).

Cùng ngày, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Nguyên tiến hành cân xác định: Toàn bộ số chất bột màu trắng thu giữ của T có khối lượng 0,164 gam, lấy toàn bộ đưa vào bì niêm phong ký hiệu T1 gửi giám định. Tại Bản kết luận giám định số 1384/KL-KTHS ngày 14/9/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: Chất bột màu trắng trong phong bì ký hiệu T1 gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine, có khối lượng thu giữ ban đầu là 0,164 gam (BL 42).

Tại cơ quan điều tra DAT khai nhận: Khoảng 07 giờ ngày 06/9/2022, T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 20L6 - 0617 đi từ nhà đến khu vực thuộc phường Đ, thành phố Thái Nguyên tìm mua ma túy sử dụng cho bản thân. Đến nơi, T gặp và mua của một nam thanh niên không quen biết 01 gói ma túy Heroine được gói bằng giấy bạc màu trắng, với số tiền 400.000 đồng. Mua được ma túy, T cất giấu vào túi quần phía trước bên phải đang mặc rồi điều khiển xe đi tìm nơi sử dụng. Khi đi được một đoạn thì bị tổ công tác của Công an phường Đ phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng như nêu trên.

Lời khai nhận tội của DAT phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người chứng kiến, vật chứng thu giữ, kết luận giám định cùng tài liệu khác có trong hồ sơ.

Vật chứng: - 01 bì niêm phong ký hiệu T1 bên trong chứa 0,161 gam ma túy và vỏ bao gói mẫu. - 01 bì niêm phong ký hiệu T2 bên trong chứa vỏ bì niêm phong ban đầu. - 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Jupiter, màu sơn tím bạc, biển kiểm soát 20L6 - 0617. Đăng ký xe mang tên DAT.

Hiện được chuyển đến bảo quản tại kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên.

Bản cáo trạng số 555/CT-VKSNDTPTN ngày 17/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên truy tố DAT về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c, khoản 1, Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, trong phần luận tội đối với bị cáo, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên giữ nguyên quan điểm truy tố. Sau

khi phân tích, đánh giá các chứng cứ đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố: Bị cáo DAT phạm tội Tàng trữ trái phép ma túy. Đề nghị: Áp dụng điểm c, khoản 1, 5 Điều 249 Bộ luật hình sự; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự. Đề nghị xử phạt DAT mức án tù 15 đến 18 tháng tù, phạt bổ sung bị cáo từ 5 đến 6 triệu đồng và xử lý vật chứng theo quy định.. Tạm giữ 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Jupiter, màu sơn tím bạc, biển kiểm soát 20L6 - 0617, đăng ký xe mang tên DAT để đảm bảo cho việc Thi hành án.

Bị cáo phải chịu án phí và được quyền kháng cáo bản án theo quy định.

Trong phần tranh luận: Bị cáo không tranh luận gì, bị cáo thừa nhận việc truy tố, xét xử là không oan, đúng người, đúng tội;

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thức việc tàng trữ ma túy là sai xin giảm nhẹ hình phạt đến mức thấp nhất để sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

1] .Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Thái Nguyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo.. không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] .Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã mô tả, bị cáo xác định Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên truy tố là đúng người, đúng tội. Xét thấy lời nhận tội của bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa là tự nguyện, khách quan, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác đã thu T được có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết luận giám định, lời khai người chứng kiến. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Hồi 07 giờ 40 phút ngày 06/9/2022, tại khu vực tổ 8, phường Đ, thành phố Thái Nguyên, DAT có hành vi tàng trữ 0,164 gam, chất ma túy, loại Heroine để sử dụng cho bản thân nhưng chưa kịp sử dụng thì bị tổ công tác của Công an phường Đ thành phố Thái Nguyên phát hiện bắt quả tang cùng vật chứng .

[3] Đánh giá của Hội đồng xét xử: Bị cáo là người đủ năng lực hành vi trách nhiệm dân sự và biết ma túy là vật cấm và được Nhà nước quản lý nhưng vẫn cố tình tàng trữ trái phép ma túy là 0,164 gam Heroine mục đích để sử dụng cho bản thân. Do vậy hành vi của bị cáo đã đủ căn cứ truy cứu trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm c, khoản 1, Điều 249 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên truy tố bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

Nội dung điều 249 quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a, ...

c, Heroine...có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam”

Do vậy bị cáo phải chịu hình phạt mà điều luật đã quy định.

[4] Xét tính chất mức độ của vụ án là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý, sử dụng chất gây nghiện, gây mất trật tự trị an ở địa phương và là một trong các nguyên nhân gây ra các tệ nạn xã hội khác..

[5] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo là người có nhân thân xấu đã từng bị Tòa án xét xử bằng bản án có hiệu lực pháp luật, bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù và án phí theo quy định. Nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân để trở thành công dân có ích cho xã hội, lại nghiện ma túy và tàng trữ trái phép chất ma túy.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào..

Từ những nội dung nêu trên Hội đồng xét xử thấy cần xử phạt bị cáo mức án từ 15 đến 18 tháng tù như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa hôm nay là phù hợp..

[6] Vật chứng của vụ án: Cẩn tịch thu tiêu hủy - 01 bì niêm phong ký hiệu T1 bên trong chứa 0,161 gam ma túy và vỏ bao gói mẫu. - 01 bì niêm phong ký hiệu T2 bên trong chứa vỏ bì niêm phong ban đầu.

Cẩn tạm giữ để đảm bảo Thi hành án 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Jupiter, màu sơn tím bạc, biển kiểm soát 20L6 - 0617. Đăng ký xe mang tên DAT. Vì xác định xe máy trên là tài sản riêng của bị cáo.

[7] Về các vấn đề khác: Về nguồn gốc số ma túy thu giữ, DAT khai mua của một nam thanh niên không rõ lai lịch, địa chỉ nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Nguyên không có cơ sở điều tra làm rõ để xử lý.

[8] Về hình phạt bổ sung và án phí: - Về hình phạt bổ sung bị cáo T: Từ 5.000.000đ đến 6.000.000đ sung quỹ nhà nước.

- Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định.

Bởi các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố:

1. Bị cáo **DAT** phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

Căn cứ vào điểm c, khoản 1 và khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự; điểm s, khoản 1, Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự.

2. Xử phạt: DAT 15 (mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 06/9/2022.

Phạt bổ sung đối với DAT 5.000.000đ sung quỹ nhà nước.

Căn cứ Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

3. Về vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 47 Bộ luật Hình sự. + Tịch thu tiêu hủy: - 01 bì niêm phong ký hiệu T1 bên trong chứa 0,161 gam ma túy và vỏ bao gói mẫu, mặt sau có chữ ký của Trần Đức T, Quách Minh H và 02 dấu của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên; - 01 bì niêm phong ký hiệu T2 bên trong chứa vỏ bì niêm phong ban đầu, mặt sau có chữ ký của Trần Văn H, Chu Đức A, Nguyễn Hữu H...và 03 dấu của Cơ quan CSĐT Công an thành phố Thái Nguyên.

+ Tạm giữ để đảm bảo Thi hành án 01 xe mô tô BKS 20L6 - 0617, nhãn hiệu Yamaha, số loại Jupiter, màu sơn tím bạc, dung tích xi lanh 110, số khung RLCJ2S110-5Y004360, số máy 2S11-004360.

Hiện được bảo quản tại kho vật chứng của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên theo tình trạng biên bản giao nhận vật chứng 132 ngày 28/11/2022).

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo DAT phải nộp 200.000đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm vào ngân sách nhà nước.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TN;
- VKSND tỉnh TN;
- VKSND thành phố TN;
- Công an thành phố TN;
- Chi cục THADSTPTN;
- Sở tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- Bị cáo..
- Lưu HS; lưu BP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Vũ Duy Chính

